

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
KHOA TÂM LÝ HỌC



BÀI THU HOẠCH CUỐI KỲ
MÔN: TÂM LÝ HỌC VĂN HOÁ

ĐỀ TÀI:

**TÌM HIỂU VỀ HÀNH VI GIAO TIẾP CÓ VĂN HOÁ
Ở SINH VIÊN**

Sinh viên thực hiện: Lê Thị Kim Thanh

MSSV: 1756160101

Lớp: Tâm lý học K10 - 17616

Giáo viên hướng dẫn: PGS. TS Ngô Minh Tuấn

Thành phố Hồ Chí Minh, Tháng 05 Năm 2020

[illegible]

Chữ ký giảng viên hướng dẫn

PGS.TS Ngô Minh Tuấn

LỜI CẢM ƠN

Em xin chân thành cảm ơn đến giáo viên hướng dẫn PGS.TS Ngô Minh Tuấn đã tạo điều kiện cho em có cơ hội được tiếp xúc và tìm hiểu nhiều hơn về kiến thức, ứng dụng của môn học Tâm lý học Văn hoá trong cuộc sống, công việc. Những kiến thức, kinh nghiệm thầy truyền đạt trong quá trình giảng dạy, kinh nghiệm làm việc của mình cũng giúp em rất nhiều trong quá trình tìm hiểu, xây dựng đề tài.

Đề tài này được thực hiện trong thời gian có hạn, cùng với kiến thức còn hạn chế và còn nhiều bỡ ngỡ khác, chắc chắn em sẽ không tránh khỏi những sai sót không thể tránh khỏi nên chúng em rất mong nhận được sự đóng góp quý báu của thầy về kiến thức để chúng em có thể rút kinh nghiệm hoàn thiện hơn trong các đề tài tiếp theo. Chúng em xin chân thành cảm ơn.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 05 năm 2020

Sinh viên thực hiện

Lê Thị Kim Thanh

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU.....	1
PHẦN 1. HÀNH VI GIAO TIẾP CÓ VĂN HOÁ.....	2
1. Một số quan niệm hành vi giao tiếp có văn hoá.....	2
1.1. Theo quan điểm của các nhà tâm lý học xã hội	2
1.2. Quan niệm giao tiếp của các nhà tâm lý học Liên Xô (cũ).....	2
1.3. Quan niệm giao tiếp của các tác giả Việt Nam.....	3
2. Chức năng giao tiếp	3
3. Văn hoá giao tiếp	4
3.1. Tính văn hoá trong hành vi giao tiếp	4
3.2. Một số quan niệm về hành vi giao tiếp có văn hoá	4
3.3. Cấu trúc của hành vi giao tiếp có văn hoá.....	5
4. Các yếu tố ảnh hưởng hành vi giao tiếp có văn hoá của sinh viên	5
4.1. Kinh nghiệm sống bản thân.....	6
4.2. Yếu tố gia đình	6
4.3. Yếu tố nhà trường.....	7
4.4. Yếu tố xã hội.....	7
PHẦN 2. THỰC TRẠNG HÀNH VI GIAO TIẾP CÓ VĂN HOÁ CỦA SINH VIÊN	8
1. Nhận thức của sinh viên về hành vi giao tiếp có văn hoá.....	8
1.1. Đối với việc thực hiện các nội quy, quy định nhà trường	8
1.2. Biểu hiện sinh viên đối với giáo viên	8
2. Nguyên nhân.....	10
3. Biện pháp.....	11
3.1. Nâng cao nhận thức sinh viên đối với việc rèn luyện hành vi giao tiếp có văn hoá	11
3.2. Hình thành thái độ đúng đắn cho sinh viên đối với việc rèn luyện hành vi giao tiếp có văn hoá.....	12

3.3.	Tổ chức các hoạt động phong phú rèn luyện hành vi giao tiếp có văn hóa cho sinh viên.....	12
3.4.	Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề về văn hoá ứng xử	13
3.5.	Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các lực lượng giáo dục trong nhà trường về giáo dục văn hoá ứng xử cho sinh viên.....	13
3.6.	Nhà trường phối hợp với các lực lượng bên ngoài nhà trường giáo dục hành vi giao tiếp có văn hoá cho sinh viên	14
	TÀI LIỆU THAM KHẢO	15

LỜI MỞ ĐẦU

Trong đời sống xã hội, nhu cầu giao tiếp là một trong những nhu cầu cơ bản và không thể thiếu được đối với đời sống con người. Các Mác khẳng định: “bản chất con người là tổng hòa tất cả các mối quan hệ xã hội”. Chính thông qua giao tiếp, giúp con người thiết lập các mối quan hệ xã hội, đồng thời giúp con người có thể chia sẻ, bày tỏ những tâm tư, nguyện vọng với nhau và học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau. Như vậy, những ý nghĩ, tâm tư tình cảm của con người thường được bộc lộ thông qua hành vi giao tiếp.

Trong thời gian gần đây trên các phương tiện thông tin đại chúng đã đề cập rất nhiều đến hành vi ứng xử của sinh viên. vấn đề giao tiếp của sinh viên có những biểu hiện xuống cấp, một bộ phận bạn trẻ có cách ứng xử đi ngược lại với các giá trị văn hóa của dân tộc, không đúng với cách ứng xử, không phù hợp với bản phận của người sinh viên.

Đối với sinh viên, việc học tập và rèn luyện trên giảng đường là rất quan trọng. đây là thời gian rất tốt giúp họ trau dồi nhân cách của mình để khi ra trường bước chân vào môi trường làm việc chuyên nghiệp, ngoài việc giỏi kiến thức, sinh viên còn phải có tư cách, phẩm chất đạo đức tốt, trong đó có năng lực giao tiếp, đặc biệt là hành vi giao tiếp có văn hoá. tuy nhiên trong thực tế, một bộ phận sinh viên đã không nhận thức được điều đó, thậm chí trong hành vi giao tiếp của họ ứng xử một cách thiếu văn hóa, điều đó đã gây dị ứng và phản cảm đối với người đối diện khi giao tiếp với họ.

Trong quá trình đào tạo, đa số các trường đại học đều có các chương trình riêng xây dựng, giáo dục hành vi ứng xử cho sinh viên. Kết quả là đa số sinh viên đã có hành vi ứng xử phù hợp khi giao tiếp. tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một bộ phận sinh viên trong khi giao tiếp đã có những biểu hiện không đúng với hành vi có văn hóa, những biểu hiện đó chứng tỏ một bộ phận sinh viên vẫn chưa chú trọng việc trau dồi hành vi giao tiếp có văn hoá cho mình. Việc giáo dục hành vi giao tiếp cho sinh viên có vai trò quan trọng trong quá trình hình thành, xây dựng nhân cách một người sinh viên giỏi kiến thức, kỹ năng, đạo đức, trở thành một công dân giúp ích cho xã hội. Việc tìm hiểu về hành vi giao tiếp có văn hoá ở sinh viên có vai trò quan trọng trong quá trình đào tạo, phát triển nhân cách, đạo đức ở thế hệ trẻ, chủ nhân tương lai đất nước.

PHẦN 1. HÀNH VI GIAO TIẾP CÓ VĂN HOÁ

1. Một số quan niệm hành vi giao tiếp có văn hoá

Giao tiếp là vấn đề phức tạp. Có rất nhiều quan điểm khác nhau khi bàn về vấn đề giao tiếp, có thể điểm qua một số quan điểm về giao tiếp như sau:

1.1. Theo quan điểm của các nhà tâm lý học xã hội

- Nhà tâm lý học xã hội Mỹ C.E.Osgood cho rằng giao tiếp bao gồm các hành động riêng rẽ mà thực chất là chuyển giao thông tin và tiếp nhận thông tin. Ông cho rằng giao tiếp là một quá trình gồm hai mặt: liên lạc và ảnh hưởng lẫn nhau, tác động qua lại lẫn nhau. [4]
- Nhà tâm lý học xã hội người Anh M.Argyle lại mô tả giao tiếp như quá trình ảnh hưởng lẫn nhau qua các hình thức tiếp xúc khác nhau. Giao tiếp thông tin được biểu hiện bằng lời hay bằng phi ngôn ngữ từ nhiều người đến một người giống như việc tiếp xúc thân thể của con người trong quá trình tác động qua lại về mặt vật lý và chuyển dịch không gian. [5]

1.2. Quan niệm giao tiếp của các nhà tâm lý học Liên Xô (cũ)

- Đề cập giao tiếp ở góc độ tiếp cận nhận thức, L.X.Vygotski cho rằng giao tiếp là quá trình chuyển giao tư duy và cảm xúc. K.K.Platonov cho rằng: “Giao tiếp là những mối liên hệ có ý thức của con người trong cộng đồng loài người”.
- Xem xét giao tiếp là sự thể hiện mối quan hệ giữa con người với con người hay giữa nhân cách này với nhân cách khác trong mối quan hệ liên nhân cách, B.Ph.Lomov cho rằng: “Giao tiếp là mối quan hệ tác động qua lại giữa con người với tư cách chủ thể”; B.D.Darughin cho rằng: “Giao tiếp là quá trình tác động lẫn nhau, trao đổi thông tin ảnh hưởng lẫn nhau, hiểu biết và nhận thức lẫn nhau. [1]
- Dưới góc độ nhân cách, V.N.Miakhirev cho rằng: “Giao tiếp là một quá trình tác động qua lại lẫn nhau giữa các nhân cách cụ thể”. Theo Ia.L.Kolominxki thì “giao tiếp là sự tác động qua lại có đối tượng và thông tin giữa con người với con người, trong đó những quan hệ nhân cách được thực hiện, bộc lộ và hình thành”. [1]

1.3. Quan niệm giao tiếp của các tác giả Việt Nam

Ở Việt Nam, vấn đề giao tiếp mới được nghiên cứu từ cuối những năm 1970 đến những năm 1980 và cũng có những khái niệm giao tiếp được xác lập.

- Tác giả Phạm Minh Hạc đã định nghĩa: “ Giao tiếp là hoạt động xác lập và vận hành các quan hệ xã hội giữa người ta với nhau”. [1, tr.166]
- Theo tác giả Nguyễn Sinh Huy, Trần Trọng Thủy thì “giao tiếp là hoạt động xác lập và vận hành các mối quan hệ xã hội giữa con người với con người hoặc giữa con người với các yếu tố khác, nhằm thỏa mãn những nhu cầu nhất định”. [3]

Qua các khái niệm trên có thể thấy rằng: giao tiếp là một biểu hiện của quan hệ xã hội được thực hiện trong giao tiếp giữa người với người, với nội dung xã hội cụ thể và thực hiện trong hoàn cảnh xã hội nhất định. Từ đó, tính chất xã hội được thể hiện qua việc kết nối các thành viên trong xã hội với nhau trong mối quan hệ giao tiếp.

2. Chức năng giao tiếp

* Theo nhà tâm lý học B.Ph.Lômôv, giao tiếp có ba chức năng: [2]

- Chức năng giao tiếp - thông tin: thể hiện trong toàn bộ quá trình truyền và thu nhận thông tin của các chủ thể giao tiếp
- Chức năng giao tiếp - điều chỉnh: Trong quá trình giao tiếp, chủ thể không những tự chủ cảm xúc, thái độ, hành vi mà còn điều chỉnh người khác cho phù hợp với mục đích giao tiếp.
- Chức năng giao tiếp - cảm xúc: Trong giao tiếp con người không chỉ truyền và nhận thông tin, cũng không chỉ tác động lẫn nhau mà còn quy định các trạng thái cảm xúc của chủ thể.

* Các nhà tâm lý học Việt Nam cũng nghiên cứu những chức năng khác nhau của giao tiếp. Những nghiên cứu này cũng đem đến cái nhìn mới lạ về vấn đề giao tiếp.

- Theo tác giả Hoàng Anh, giao tiếp có các chức năng cơ bản sau: [1]
 - + Chức năng thông tin hai chiều giữa hai người hay hai nhóm người.

+ Chức năng tổ chức, điều khiển, phối hợp hành động của một nhóm người trong hoạt động cùng nhau

+ Chức năng giáo dục và phát triển nhân cách

3. Văn hoá giao tiếp

- Theo tác giả Phạm Vũ Dũng, văn hóa giao tiếp là những định chuẩn giao tiếp được tinh tuyển, được tạo thành nền nếp, được hoàn thiện và nâng cao cả về cách thức, nếp ứng xử ngôn ngữ lời nói và cử chỉ hành vi, cả về phương thức trao đổi và tiếp xúc với nhau trong xã hội. [4, tr.20]
- Tác giả Vũ Gia Hiền, Nguyễn Hữu Khương, văn hóa giao tiếp là những chuẩn mực và những quy tắc chung, được quy định thống nhất trong hoạt động giao tiếp giữa người với người trong tập thể, gia đình, cộng đồng, dân tộc, đảm bảo phù hợp với môi trường sống, với những giá trị của nó như: đạo đức thẩm mỹ, văn minh, lịch sự, truyền thống, bản sắc phù hợp với tự nhiên, xã hội, kinh tế, văn hóa, tiến bộ của xã hội, cơ quan, dân tộc nhất định.

3.1. Tính văn hoá trong hành vi giao tiếp

Trong mối quan hệ giữa con người với con người, tính văn hóa trong hành vi giao tiếp giữ một vị trí rất quan trọng. Nó giúp cho mối quan hệ giữa con người với nhau ngày càng bền vững, tạo ra sự đoàn kết, hòa đồng, gắn bó với nhau. Do vậy, đảm bảo tính văn hóa trong hành vi giao tiếp là một trong những nhu cầu cơ bản của con người. Để nâng cao tính văn hóa trong giao tiếp, mỗi cá nhân phải có ý thức rèn luyện vốn ngôn từ của mình. Sử dụng ngôn ngữ khi giao tiếp phải giản dị, rõ ràng, trong sáng, dễ hiểu, có nội dung, có tư tưởng, tình cảm đúng đắn. Giọng nói khi giao tiếp phải ân cần, thân mật với người dưới hoặc người ngang hàng, lễ phép với người trên. Hành động khi giao tiếp phải biểu lộ thái độ tự trọng, tự chủ, tự khẳng định bản thân, quan tâm, tế nhị, lịch sự, trung thực, thật thà với mọi người. Với mong muốn đem lại niềm vui, hạnh phúc cho người khác, cũng như cho chính bản thân.

3.2. Một số quan niệm về hành vi giao tiếp có văn hoá

- Tác giả Hồ Thị Nhật cho rằng: “hành vi giao tiếp có văn hoá là những biểu hiện cụ thể bên ngoài của con người chứa đựng những giá trị chuẩn mực văn hóa, được thực hiện theo những giao tiếp ứng xử của xã hội, thông qua lời nói, chữ viết và cử chỉ trong các mối quan hệ hàng ngày”. [6, tr.98]
- Tác giả Hoàng Thị Phương, hành vi giao tiếp có văn hóa: là biểu hiện bên ngoài của hoạt động, nhưng được điều chỉnh bởi cấu trúc tâm lý bên trong của chủ thể, của nhân cách. Được thực hiện bởi các chủ thể có ý thức, với mục đích nhất định, thể hiện ở các mặt: thông tin, bày tỏ thái độ, cảm xúc và tác động qua lại với nhau. Chịu sự quy định của các chuẩn mực xã hội, được xây dựng từ hệ thống những giá trị xã hội do một nền văn hóa lựa chọn để định hướng.

3.3. Cấu trúc của hành vi giao tiếp có văn hoá

Cấu trúc của hành vi giao tiếp có văn hoá bao gồm các thành phần sau:

- Yếu tố nhận thức: Hiểu biết ý nghĩa của các chuẩn mực và nắm được quy tắc thực hiện hành vi giao tiếp đã được xã hội thừa nhận.
- Yếu tố tình cảm: tin tưởng và mong muốn thực hiện các chuẩn mực giao tiếp, có động cơ đúng đắn thúc đẩy hành vi giao tiếp.
- Yếu tố đạo đức: chủ thể thực hiện hành vi giao tiếp xuất phát từ cái tâm, từ ý thức về lễ độ trong truyền thống giao tiếp của dân tộc.
- Yếu tố ý chí: Biết lựa chọn, sử dụng các phương tiện giao tiếp một cách đúng đắn, linh hoạt và sáng tạo, phù hợp với từng đối tượng giao tiếp, với hoàn cảnh, mục đích và chủ đề giao tiếp.

Các thành phần trên của hành vi giao tiếp có văn hoá có mối quan hệ chặt chẽ với nhau tạo nên cơ cấu chỉnh thể điều chỉnh hành vi con người trong những hành vi ứng xử hàng ngày thông qua các phương tiện giao tiếp: Lời nói, điệu bộ, cử chỉ. [5, tr.98]

4. Các yếu tố ảnh hưởng hành vi giao tiếp có văn hoá của sinh viên

Sinh viên là người yêu vẻ đẹp thể hiện ở hành vi, phong thái đạo đức, cũng như vẻ đẹp thẩm mỹ ở các sự vật, hiện tượng của thiên nhiên hoặc con người tạo ra. Đây là điều kiện rất thuận lợi để hình thành và phát triển những giá trị văn hóa cho họ, đặc biệt

là hình thành phong cách mô phạm cho người giáo sinh - giáo viên trong tương lai. Vì thế, trường đại học cần tận dụng thời gian này để rèn luyện nhân cách cho sinh viên, cũng như giáo dục hành vi giao tiếp có văn hoá.

4.1. Kinh nghiệm sống bản thân

Kinh nghiệm sống của bản thân có ảnh hưởng rất lớn đến việc hình thành hành vi giao tiếp có văn hoá cho mỗi cá nhân. Đối với những sinh viên trong quá trình sống có điều kiện được giao lưu học hỏi và tiếp xúc nhiều mối quan hệ phong phú thì họ sẽ có cơ hội trải nghiệm cuộc sống và tích lũy được nhiều kinh nghiệm, đặc biệt là kinh nghiệm trong các mối quan hệ ứng xử. Chính những kinh nghiệm sống giúp cho họ có sự hiểu biết sâu rộng về các lĩnh vực của cuộc sống xung quanh, biết cách thiết lập và mở rộng các mối quan hệ dễ dàng, chủ động hơn khi ứng xử, đặc biệt là trong khi giao tiếp họ sẽ biết tùy vào mỗi đối tượng, hoàn cảnh giao tiếp khác nhau để có cung cách ứng xử cho phù hợp và đạt được mục đích, hiệu quả cao trong giao tiếp. Vì vậy, bản thân sinh viên cần nhận thức được điều này để chủ động tích cực tham gia vào các mối quan hệ nhằm giúp bản thân rèn luyện và tích lũy được nhiều kinh nghiệm sống, có cách ứng xử đúng mực, có văn hóa trong giao tiếp.

4.2. Yếu tố gia đình

Gia đình là môi trường xã hội hóa đầu tiên của mỗi cá nhân và là tế bào của xã hội. Gia đình là nơi chứa đựng và phát huy truyền thống dân tộc, nơi sinh thành con người và hình thành lớp nhân cách gốc của con người. [5, tr.46]. Gia đình là môi trường đầu tiên và mãi mãi ảnh hưởng đến toàn bộ cuộc sống của con người. Các nghiên cứu tâm lý học đã chứng minh rằng: gia đình là một thể chế xã hội đầu tiên quyết định sự hình thành nhân cách con người. Một trong những chức năng quan trọng nhất của gia đình là xã hội hóa con cái. Trong mỗi gia đình đều chứa đựng một tiêu văn hóa đã được xây dựng trên nền tảng chung nhưng với những đặc thù riêng của từng gia đình. Nếu như gia đình quan tâm giáo dục, uốn nắn, rèn luyện những hành vi ứng xử có văn hóa sẽ giúp các em có được nhận thức đúng đắn và từ đó hình thành thói quen, hành vi giao tiếp có văn hoá với mọi người.

4.3. Yếu tố nhà trường

Nhà trường nói chung và trường đại học nói riêng là nơi kết tinh trình độ văn minh của xã hội trong công tác giáo dục thế hệ trẻ. Nội dung giáo dục nhà trường được các nhà khoa học và sư phạm chọn lựa một cách nghiêm túc trong nền văn minh của dân tộc và nhân loại. Trong trường đại học, nhà trường không chỉ thực hiện nhiệm vụ đào tạo nghề mà còn trang bị kỹ năng sống cho sinh viên.

mức trong tương lai.

4.4. Yếu tố xã hội

Xã hội được xem là một môi trường rộng lớn để con người gia nhập vào các mối quan hệ nhằm lĩnh hội những kinh nghiệm của xã hội loài người, đồng thời có cơ hội để trải nghiệm những hiểu biết của mình trong các mối quan hệ. Trong sự hình thành và phát triển nhân cách, môi trường xã hội là điều kiện để xã hội hóa cá nhân, mà một trong những phương tiện quan trọng để giúp cá nhân tham gia vào các quan hệ xã hội là giao tiếp. Như vậy, thông qua các mối quan hệ trong xã hội đã ảnh hưởng rất quan trọng đến hành vi giao tiếp có văn hoá của mỗi cá nhân.

Như vậy, có rất nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hành vi giao tiếp có văn hoá của sinh viên, mỗi một yếu tố đều có một vai trò riêng nhưng tất cả các yếu tố đó đều có mối liên quan chặt chẽ và tác động hỗ trợ lẫn nhau. Điều quan trọng nhất là mỗi sinh viên cần xác định được tầm quan trọng của việc hình thành hành vi giao tiếp có văn hoá trong các mối quan hệ để từ đó có ý thức tích cực tự giác học tập và rèn luyện nhằm giúp cho mình có hành vi ứng xử tốt trong các mối quan hệ, đặc biệt khi ra trường trở thành một giáo viên mẫu mực trong hành vi giao tiếp với học sinh.

PHẦN 2. THỰC TRẠNG HÀNH VI GIAO TIẾP CÓ VĂN HOÁ CỦA SINH VIÊN

1. Nhận thức của sinh viên về hành vi giao tiếp có văn hoá

Đa phần sinh viên trong môi trường đại học đã nhận thức được tầm quan trọng của hành vi giao tiếp có văn hoá. Đây là điều kiện rất thuận lợi để giúp sinh viên rèn luyện tốt những hành vi ứng xử trong môi trường sư phạm nói riêng cũng như trong cuộc sống nói chung nhằm trở thành người công dân đạo đức tốt trong tương lai. Tuy nhiên, nền tảng này có được phát huy hay không, điều đó còn phụ thuộc sự tác động của nhiều yếu tố khác nữa.

1.1. Đối với việc thực hiện các nội quy, quy định nhà trường

Trong trường đại học, việc sinh viên chấp hành và thực hiện tốt những nội qui, qui định của nhà trường là một trong những nhiệm vụ quan trọng để rèn luyện tính tổ chức, tính kỷ luật, đồng thời nó cũng tạo nên nét sinh hoạt văn hóa riêng của nhà trường nhằm rèn luyện hành vi giao tiếp có văn hoá cho sinh viên. biểu hiện của sinh viên về việc thực hiện các nội qui, qui định của nhà trường, đa phần sinh viên trường đã có biểu hiện hành vi tự giác trong việc thực hiện nội qui, qui định của nhà trường. tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một bộ phận sinh viên có biểu hiện chưa tốt khi thực hiện các nội qui, qui định của nhà trường: khi nào có người kiểm tra thì thực hiện.

Như vậy, việc thực hiện nội qui, qui định của nhà trường đề ra là trách nhiệm và nghĩa vụ của sinh viên, đồng thời qua đó rèn luyện nét đẹp văn hóa cho sinh viên. Tuy nhiên, trong thực tế một bộ phận sinh viên không ý thức được điều này, do đó trong biểu hiện hành vi của họ đã không nêu cao tinh thần tự giác khi thực hiện nội qui, qui định nhà trường. nguyên nhân ảnh hưởng. Như vậy, những quy định nhà trường đề ra rất quan trọng.

1.2. Biểu hiện sinh viên đối với giáo viên

Một bộ phận sinh viên cho rằng: chỉ lễ phép đối với thầy cô dạy mình. Có lẽ, những sinh viên này có suy nghĩ đơn thuần là chỉ những thầy cô nào dạy mình thì mới có công lao. Còn những thầy cô khác mặc dù cũng dạy trong trường

nhưng họ không trực tiếp dạy lớp mình thì giữa sinh viên và những giáo viên đó không có mối quan hệ gì, cho nên không cần phải lễ phép. Điều này chứng tỏ các em chưa nhìn nhận một cách sâu sắc những công lao đóng góp của các thầy cô giáo trong việc giáo dục thế hệ trẻ. Trong thực tế chúng ta thấy có những giáo viên dù họ không trực tiếp giảng dạy các em, nhưng khi họ đã đứng vào hàng ngũ giáo viên, có nghĩa là họ đã được xã hội giao cho trách nhiệm cùng góp sức vào việc giáo dục thế hệ trẻ. Do đó, không những sinh viên mà tất cả mọi người trong xã hội luôn luôn phải có hành vi tôn trọng giáo viên.

Một biểu hiện hành vi giao tiếp không tích cực trong ứng xử với giáo viên mà một bộ phận sinh viên lựa chọn là “Thầy cô nào tôn trọng sẽ tôn trọng lại”. Hành vi này cho chúng ta thấy: trong quá trình giảng dạy, nhân cách của người thầy giáo có tác động rất lớn đến nhân cách của người học, thái độ của thầy cô ứng xử với các em như thế nào thì thường các em sẽ có sự phản ứng lại như vậy. Qua đây cũng nhắc nhở người giáo viên cần phải là tấm gương tốt cho học trò. Song ở đây cũng cho thấy, hành vi ứng xử của sinh viên đối với thầy cô như vậy là không đúng với bản phận của người học trò. Có thể trong quá trình giảng dạy, có đôi lúc hành vi giao tiếp của một số ít thầy cô đối với học trò chưa thật sự mẫu mực, nhưng không phải vì thế mà trò cũng cần có thái độ “sòng phẳng” phản ứng trở lại để phù hợp với thái độ của thầy cô. Với bản phận làm trò, cho dù trong trường hợp nào, các em cũng phải giữ được đạo lý làm trò.

Về phương diện giới tính: trong giao tiếp với thầy cô giáo, nữ sinh viên coi trọng lễ độ hơn so với nam sinh viên. Tuy nhiên, trong biểu hiện giả vờ coi như không nhìn thấy khi gặp thầy cô giáo thì số lượng nữ sinh viên lựa chọn nhiều hơn nam sinh viên. Thực trạng này phản ánh một điều là trong thực tế vẫn còn một bộ phận nhỏ sinh viên nữ không tôn trọng giáo viên.

Về phương diện khối lớp: có sự khác biệt biểu hiện về hành vi giao tiếp có văn hoá của sinh viên giữa các khối lớp đối với thầy cô giáo. Tuy nhiên, sự khác biệt này không đáng kể và biểu hiện của sinh viên giữa các khối lớp không đồng đều. Sinh viên các năm cuối càng có xu hướng chào hỏi giáo viên một cách qua

loa chiếm tỷ lệ cao hơn các bạn sinh viên mới vào trường, điều này đi ngược lại với quy luật nhận thức sinh viên.

2. Nguyên nhân

- **Tác động từ gia đình:** Theo kết quả điều tra cho thấy những lời dạy bảo, nhắc nhở của gia đình ảnh hưởng đến sinh viên nhiều nhất, tiếp đến là yếu tố truyền thống văn hóa giao tiếp của gia đình, yếu tố cung cách ứng xử của cha mẹ và cuối cùng là yếu tố cung cách ứng xử của anh chị em trong gia đình. Điều này chứng tỏ gia đình là trường học đầu tiên của mỗi con người, những hành vi, cử chỉ của người thân trong gia đình, đặc biệt là những lời dạy bảo, nhắc nhở của cha mẹ có ảnh hưởng sâu sắc và trở thành thói quen hành vi của trẻ ngay trong môi trường gia đình. Do đó, trong gia đình nếu những người thân gương mẫu, có biện pháp giáo dục đúng đắn sẽ hình thành cho mỗi con người có hành vi giao tiếp có văn hoá và ngược lại nếu gia đình không quan tâm giáo dục con cái sẽ ảnh hưởng không tốt đến hành vi sau này của trẻ.

- **Tác động từ nhà trường:** so với tác động của gia đình thì nhà trường có ảnh hưởng ít hơn đến hành vi giao tiếp có văn hoá của sinh viên. Trong nhà trường, phong cách ứng xử yếu tố ảnh hưởng đến sinh viên nhiều nhất, trong khi đó lời nhắc nhở của cán bộ quản lý nhà trường là yếu tố ảnh hưởng đến sinh viên ít nhất. Nguyên nhân dẫn đến thực trạng này có thể là trong môi trường đại học chưa chú trọng nhiều đến các biện pháp để rèn luyện hành vi giao tiếp có văn hoá cho sinh viên, đồng thời một bộ phận sinh viên chưa tự giác rèn luyện hành vi giao tiếp cho bản thân.

- **Tác động từ bạn bè:** Từ kết quả nghiên cứu của đề tài cho thấy, đa số sinh viên cho rằng hành vi ứng xử của bạn thân là yếu tố ảnh hưởng đến họ nhiều nhất, trong khi hành vi ứng xử của bạn bè gần nhà là yếu tố ảnh hưởng đến sinh viên ít nhất. Nguyên nhân có thể do trong quá trình tiếp xúc, sinh viên tìm thấy sự đồng cảm ở những người bạn thân nhiều hơn so với bạn bè gần nhà, chính điều đó có tác động lớn làm thay đổi hành vi của họ.

- **Tác động từ xã hội:** Từ kết quả nghiên cứu cho thấy, truyền thống văn hóa trong giao tiếp của dân tộc là yếu tố ảnh hưởng đến sinh viên nhiều nhất. Điều này cho thấy yếu tố truyền thống văn hóa giao tiếp của dân tộc thường ăn sâu vào hành vi, thói quen trong phong cách giáo tiếp của con người Việt Nam. Tiếp đến là các vấn đề về

văn hóa, đạo đức trên các phương tiện truyền thông mà cá nhân được tiếp thu. Yếu tố này cho thấy sinh viên là một trong những đối tượng dễ chịu sự tác động về hành vi giao tiếp mà các em tiếp thu được trên các phương tiện truyền thông. Các yếu tố còn lại như: phong cách ứng xử của những người xung quanh, truyền thống văn hóa trong giao tiếp của địa phương có ảnh hưởng nhưng ít hơn.

Như vậy, các yếu tố trên đều ảnh hưởng đến hành vi giao tiếp có văn hoá của sinh viên. Tuy nhiên, mức độ ảnh hưởng không đồng đều, đặc biệt điều đáng chú ý ở đây là sự ảnh hưởng của yếu tố gia đình và yếu tố xã hội nhiều hơn so với yếu tố nhà trường. Nguyên nhân dẫn đến thực trạng này có thể là trong quá trình giáo dục, nhà trường chưa chú trọng nhiều đến vấn đề tạo ra sự ảnh hưởng từ môi trường đại học để giáo dục hành vi giao tiếp có văn hoá cho sinh viên.

3. Biện pháp

3.1. Nâng cao nhận thức sinh viên đối với việc rèn luyện hành vi giao tiếp có văn hoá

- Nhà trường phải giúp sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của việc rèn luyện hành vi giao tiếp có văn hoá. Khi bước vào trường đại học, sinh viên sẽ là những chủ nhân của đất nước trong tương lai, là những người sau này sẽ đảm nhận công việc thay thế thế hệ trước phát triển đất nước. Do đó việc hình thành tác phong mẫu mực rất cần thiết để tạo hình ảnh tốt trong mắt mọi người.
- Để thực hiện được điều đó, cần có các biện pháp cụ thể: thông qua sinh hoạt chính trị đầu năm học, nhà trường cần phổ biến cho sinh viên tầm quan trọng về hành vi ứng xử của người giáo sinh ở trong môi trường đại học, cũng như sau khi ra trường trở thành một công dân đất nước. Việc rèn luyện hành vi ứng xử phải được diễn ra ở mọi nơi, mọi lúc. Thông qua các buổi sinh hoạt lớp, giáo viên chủ nhiệm cần hướng dẫn cho ban cán sự lớp phổ biến những nội dung giáo dục về ý thức khi tham gia các hoạt động, như học tập, lao động, văn nghệ v.v... Thông qua các môn học, giáo viên bộ môn cần vận dụng kiến thức bộ môn để giáo dục cho sinh viên về ý thức khi tham gia giao tiếp trong các mối quan hệ xã hội.

3.2. Hình thành thái độ đúng đắn cho sinh viên đối với việc rèn luyện hành vi giao tiếp có văn hoá

Sinh viên cần nhận biết được vai trò của bản thân, có thái độ đúng đắn đối với việc rèn luyện hành vi giao tiếp có văn hoá.

- Trong quá trình học tập, thực hiện đúng nội qui, qui định của trường, lớp đề ra, như vào học đúng giờ, trang phục đúng qui định, ngồi học nghiêm túc...
- Tích cực tham gia các hoạt động do trường, lớp phát động.
- Có ý thức tiếp nối và phát huy các truyền thống của dân tộc, như “Tôn sư trọng đạo”, “Uống nước nhớ nguồn”...

Phát huy tinh thần tự giác của sinh viên trong việc rèn luyện hành vi giao tiếp có văn hoá. Để hình thành hành vi giao tiếp có văn hoá, sinh viên chịu sự tác động của nhiều yếu tố, mỗi một yếu tố giữ một vai trò nhất định, trong đó yếu tố đóng vai trò quyết định đến sự thành công chính là vai trò tự giác, tinh thần tích cực tập luyện của bản thân sinh viên. Để thực hiện được điều này, nhà trường cần: phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp và đoàn trường hướng dẫn các em tự học hỏi và tập luyện các hành vi ứng xử có văn hoá trong các hoạt động, kịp thời khen ngợi và tuyên dương những hành vi đẹp của sinh viên trong tập thể lớp học và trước toàn trường.

3.3. Tổ chức các hoạt động phong phú rèn luyện hành vi giao tiếp có văn hóa cho sinh viên

Sinh viên là lứa tuổi rất năng động, rất thích được tham gia vào các hoạt động. Nắm bắt được đặc điểm tâm lý này, nhà trường cần tổ chức các hoạt động văn hóa, để qua đó giúp các em rèn luyện hành vi giao tiếp có văn hoá cho mình.

Có thể tổ chức các hoạt động: Hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động giao lưu văn hóa giữa các lớp, các khoa; hoạt động tọa đàm nhân các ngày lễ của dân tộc, hoạt động về nguồn. Thông qua những hoạt động này, sinh viên nhận thấy được ý nghĩa của việc tham gia các hoạt động, giúp tinh thần thoải mái, đồng thời qua đó các mở rộng mối quan hệ, học hỏi những hành vi ứng xử tốt ở người khác và biết tự điều chỉnh hành vi của chính mình. Để tổ chức những hoạt

động này, nhà trường cần phối hợp với tỉnh đoàn, đoàn trường, giáo viên chủ nhiệm lớp, ban cán sự lớp...

3.4. Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề về văn hoá ứng xử

Có thể tổ chức các chuyên đề trong nội bộ các lớp, khoá, ngành về các chủ đề liên quan văn hoá ứng xử: văn hóa ứng xử trong giao tiếp với thầy cô giáo, văn hóa ứng xử trong quan hệ bạn bè, văn hóa ứng xử nơi công cộng,.. giúp cho sinh viên hiểu được ý nghĩa của các giá trị văn hóa trong giao tiếp, đồng thời các em có cơ hội được sắm vai, trải nghiệm và tìm giải pháp để xử lý tình huống nhằm đạt hiệu quả cao trong giao tiếp. Để tổ chức được hoạt động này, nhà trường có thể phối hợp với đoàn trường, mời các chuyên gia về nói chuyện, huấn luyện cho sinh viên.

3.5. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các lực lượng giáo dục trong nhà trường về giáo dục văn hoá ứng xử cho sinh viên

Giáo dục hành vi giao tiếp có văn hoá cho sinh viên không chỉ là trách nhiệm của một lực lượng riêng lẻ mà là trách nhiệm và sức mạnh của nhiều lực lượng cùng phối hợp. Đối với sinh viên, môi trường đại học là môi trường có điều kiện có nhiều thuận lợi để giúp sinh viên rèn luyện hành vi giao tiếp có văn hoá. Vì vậy, nhà trường cần phải nâng cao vai trò, trách nhiệm của các lực lượng sau để tăng hiệu quả giáo dục hành vi giao tiếp có văn hoá cho sinh viên. Tổ chức đoàn trường Đoàn Thanh niên là tổ chức chính trị quan trọng, là nơi thu hút sự tham gia của đông đảo đoàn viên. Thông qua tổ chức đoàn, sinh viên có điều kiện được tham gia các hoạt động có ý nghĩa. Do đó, tổ chức đoàn trường cần phát huy vai trò của công tác đoàn trong việc giáo dục hành vi giao tiếp có văn hoá cho sinh viên.

Thông qua các hoạt động, chương trình có ý nghĩa về giáo dục văn hoá ứng xử. Triển khai, hướng dẫn cho các đoàn khoa tự tổ chức các hoạt động giáo dục về văn hóa ứng xử. Trong mỗi hoạt động, tổ chức đoàn cần có sự theo dõi, kiểm tra thái độ, hành vi ứng xử của mỗi đoàn viên khi tham gia. Sau mỗi một phong trào, đoàn trường cần phối hợp với ban chấp hành của mỗi đoàn khoa, các chi đoàn đánh giá về những thành tích đối với những sinh viên có những biểu hiện

hành vi đẹp để tuyên dương và nhắc nhở, rút kinh nghiệm kịp thời đối với những sinh viên có biểu hiện hành vi chưa tốt.

Như vậy, đối với sinh viên, môi trường nhà trường là điều kiện có nhiều thuận lợi để các em rèn luyện hành vi giao tiếp có văn hoá. Vì vậy, để tạo ra môi trường giao tiếp tích cực thì chính các thành viên trong tổ chức nhà trường, đặc biệt thầy cô giáo là những người trực tiếp giảng dạy các em phải luôn là tấm gương mẫu mực, thể hiện tính mô phạm trong giao tiếp cho sinh viên noi theo và làm theo.

3.6. Nhà trường phối hợp với các lực lượng bên ngoài nhà trường giáo dục hành vi giao tiếp có văn hoá cho sinh viên

Trong sự hình thành hành vi giao tiếp có văn hoá, ngoài môi trường đại học, sinh viên còn chịu sự tác động của các môi trường giáo dục ngoài nhà trường. Do đó, để tạo điều kiện cho sinh viên rèn luyện có hiệu quả, nhà trường cần chủ động phối hợp với gia đình và chính quyền địa phương nơi trường sinh hoạt.

- Đối với gia đình: Đầu năm học, nhà trường cần thông báo cho gia đình sinh viên biết về mục đích, nội dung và biện pháp giáo dục của nhà trường để giúp gia đình biết được tình hình đào tạo của nhà trường. Từ đó, gia đình có thể thống nhất với nhà trường về cách giáo dục để giáo dục hành vi giao tiếp có văn hoá cho sinh viên đạt hiệu quả. Nhà trường cần giúp cho gia đình biết được tầm quan trọng của môi trường gia đình trong việc giáo dục hành vi giao tiếp có văn hoá cho sinh viên. Đó là truyền thống văn hóa giao tiếp của gia đình, hành vi ứng xử của các thành viên trong gia đình có ảnh hưởng đến hành vi giao tiếp của sinh viên. Thường xuyên cập nhật thông tin sinh viên với gia đình để có những biện pháp giáo dục kịp thời.

- Đối với chính quyền địa phương: Nhà trường chủ động phối hợp với chính quyền địa phương để tạo điều kiện cho sinh viên được tham gia các hoạt động giao lưu văn hóa do địa phương tổ chức, nhằm giúp sinh viên hiểu được ý nghĩa của các truyền thống văn hóa của dân tộc nói chung và của địa phương nói riêng. Phối hợp với chính quyền địa phương để kịp thời ngăn chặn và uốn nắn cho sinh viên những biểu hiện hành vi không lành mạnh trong lối sống.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hoàng Anh (chủ biên) (2007), *Hoạt động – Giao tiếp – Nhân cách*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
2. Hoàng Anh (2003), “*Nhận thức về hành vi giao tiếp có văn hóa của học sinh trung học cơ sở huyện Phù Cừ - Hưng Yên*”, Tạp chí tâm lý học (số 10), tr.29 - 33.
3. Lê Thị Bùng (2001), *Tâm lý học ứng xử*, NXB Giáo dục Hà Nội.
4. Phạm Vũ Dũng (1996), *Văn hóa giao tiếp*, NXB Văn hóa thông tin.
5. Vũ Dũng (2000), *Từ điển tâm lý học*, NXB Khoa học xã hội Hà Nội.
6. Nguyễn Văn Đồng (2009), *Tâm lý học giao tiếp*, NXB Chính trị, Hành chính, Hà Nội.
7. Nguyễn Ngọc Lâm (1998), *Khoa học giao tiếp*, Ban xuất bản Đại học Mở, TP HCM.
8. Nguyễn Văn Lê (1997), *Quy tắc giao tiếp xã hội – Giao tiếp bằng ngôn ngữ*, NXB Trẻ, TP HCM.
9. Đỗ Long (2008), *Tâm lý học với văn hóa ứng xử*, NXB Văn hóa thông tin và viện văn hóa.
10. Đỗ Long (1999), *Yếu tố sinh học và yếu tố xã hội trong sự phát triển tâm lý người*, NXB Khoa học xã hội.
11. B.Ph.Lomov (2000), *Những vấn đề lý luận và phương pháp luận tâm lý học* (Người dịch: Nguyễn Đức Hưởng), NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.